

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH YÊN  
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST  
Ngày 02-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Đường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Sái Văn Trọng và bà Vũ Thị Kim Dung

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

**Phùng Mạnh T**, sinh ngày 09/5/1992, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Quyết T1 và bà Lưu Thị T2; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01: Ngày 25/9/2018, Phùng Mạnh T bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục, Lao động xã hội của tỉnh Vĩnh Phúc thời hạn 15 tháng. Ngày 27/11/2019, Toàn chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc; nhân thân: Tại Bản án số 42/2012/HSST ngày 10/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phùng Mạnh T 09 tháng tù về “Cưỡng đoạt tài sản”. Ngày 28/12/2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2020 cho đến nay (có mặt).

**Bị hại:** Anh Lê Văn B, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

**Người làm chứng:** Anh Dương Văn TH, sinh năm 1975; địa chỉ: Xóm N, xã C, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 12/11/2020, Phùng Mạnh T đến nhà anh Dương Văn TH để chơi và ngủ lại nhà anh TH. Đến khoảng 9 giờ 00 ngày 13/11/2020, Toàn điều khiển xe máy nhãn hiệu Kaiser (kiểu xe Wave), BKS: 88H4-3421 chở anh TH ngồi sau đi đến khu đô thị Park Hill Thành Công thuộc xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để cùng xin việc làm. Khi đến nơi, Toàn thấy đối diện với một ngôi nhà đang xây dựng dở có 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu bạc – xám, BKS 12F8-1457 của anh Lê Văn B đang dựng dưới lòng đường bằng chân chống phụ, đầu xe hướng về quốc lộ 2B, chìa khoá điện vẫn cắm ở ổ khóa, quan sát không có ai trông giữ nên Toàn nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Toàn điều khiển xe máy chở anh TH đi qua vị trí chiếc xe máy trên khoảng 30m thì dừng xe lại và bảo anh TH ngồi trông xe máy giúp Toàn, còn Toàn một mình đi bộ quay lại vị trí chiếc xe trên, lúc này Toàn không nói gì với anh TH về ý định trộm cắp của mình. Toàn đi bộ đến vị trí chiếc xe máy trên rồi ngồi lên yên, nổ máy xe và điều khiển xe máy đi ra hướng quốc lộ 2B đi về huyện Tam Đảo. Khi đi đến xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo, Toàn điều khiển xe đến quán sửa chữa xe máy tại thôn Đồi Cao, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo gặp anh Trịnh Văn Q để đặt vấn đề cầm cố chiếc xe. Toàn nói dối tên là Trần Văn Hải, nhà ở xã Đại Định, huyện Tam Đảo và bảo với anh Q đây là xe máy của bố Toàn nên anh Q tin tưởng nhận cầm cố chiếc xe máy trên cho Toàn với số tiền 1.000.000đ, anh Q không biết đây là xe do Toàn trộm cắp mà có. Sau khi cầm cố chiếc xe máy Toàn đã tiêu sài hết số tiền trên và không liên lạc, hay trao đổi gì với anh TH về việc trộm cắp chiếc xe trên.

Sau khi bị mất xe anh Lê Văn B đã đến cơ quan Công an trình báo về sự việc bị mất trộm chiếc xe như trên.

Ngày 14/11/2020, anh Trịnh Văn Q đã tự nguyện giao nộp 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 12F8 – 1457 cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên để phục vụ công tác điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 184/KL-HĐĐG ngày 20/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 12F8 – 1457, số máy: 5VT290111, số khung: RLCJ5VT204Y090111, xe đã cũ, đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu năm 2004. *Trị giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng chẵn).*

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSTPVY ngày 27/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Phùng Mạnh T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phùng Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Bị hại và người làm chứng tại phiên tòa vắng mặt nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp như Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 44 – 51 và từ bút lục 58 – 63).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo Phùng Mạnh T giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Mạnh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Phùng Mạnh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam; áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho anh Lê Văn B 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn xám bạc, BKS: 12F8 – 1457.

Bị cáo Phùng Mạnh T không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Phùng Mạnh T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/11/2020 tại khu đô thị Park Hill Thành Công thuộc xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Phùng Mạnh T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu bạc – xám, BKS: 12F8 - 1457 theo kết luận định giá có trị giá 6.000.000đ của anh Lê Văn B . Sau khi trộm cắp được chiếc xe, Toàn mang xe máy đến cầm cố cho anh Trịnh Văn Q lấy 1.000.000đ, số tiền này Toàn đã chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi nêu trên của Phùng Mạnh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 3 năm nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Bị cáo Toàn không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Đối với những người liên quan đến vụ án:

Đối với anh Trịnh Văn Q là người nhận cầm cố chiếc xe máy BKS: 12F8 – 1457 do Toàn trộm cắp của anh Biên. Khi nhận cầm cố xe máy trên, Toàn nói với anh Q đó là xe máy của bố đẻ, Toàn cầm cố 1 – 2 ngày sau sẽ chuộc lại xe, do tin tưởng Toàn nên anh Q nhận cầm cố và không biết đó là tài sản do Toàn trộm cắp được mà có. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Q .

Đối với anh Dương Văn TH, quá trình điều tra xác định ngày 13/11/2020 anh TH đi cùng với Toàn đến khu đô thị Park Hill Thành Công để xin việc làm. Tuy nhiên, khi đến nơi Toàn nảy sinh ý định trộm cắp xe máy của anh Biên, Toàn không bàn bạc hay trao đổi gì với anh TH , Toàn thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe trên một mình. Sau khi trộm được chiếc xe, Toàn không liên lạc hay trao đổi gì với anh TH . Tại cơ quan điều tra, anh TH cũng khai báo rõ về việc Toàn trộm cắp chiếc xe trên. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh TH .

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn xám bạc, BKS: 12F8 – 1457, quá trình điều tra xác định xe máy này anh Hà Văn Thành, sinh năm 1979; trú tại: Khu 5, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn mua mới và đăng ký mang tên anh Thành từ tháng 12/2004. Đến năm 2017, anh Thành bán lại chiếc xe máy này cho anh Lê Văn B. Sau khi mua xe anh Biên không làm thủ tục sang tên và sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 13/11/2020, anh Biên bị Toàn trộm cắp. Xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của anh Biên, do vậy cần trả lại cho anh Biên chiếc xe trên.

Đối với xe máy nhãn hiệu Kaiser (kiểu xe Wave), BKS: 88H4 – 3421 tạm giữ của Phùng Mạnh T, quá trình điều tra xác định xe máy này ông Vương Đức Vận, sinh năm 1969, trú tại: Thôn Phương Lâu, xã An Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc mua mới và đăng ký mang tên ông Vận từ tháng 12/2004. Đến năm 2006, ông Vận bán lại chiếc xe trên cho một nam giới ở thành phố Vĩnh Yên (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể). Tại cơ quan điều tra, Toàn khai nhận đầu năm 2020, Toàn mua lại chiếc xe máy này của một nam giới ở huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể), hiện Toàn đã làm mất đăng ký xe. Qua tra cứu tại Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc, chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tuy nhiên, chưa xác định rõ được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe, do vậy Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với số tiền 1.000.000đ Toàn cầm cố chiếc xe trộm cắp cho anh Trịnh Văn Q, số tiền này Toàn đã tiêu sài cá nhân hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Anh Q không yêu cầu bị cáo Toàn phải trả lại cho anh số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phùng Mạnh T 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/11/2020).

Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho anh Lê Văn B 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn xám bạc, BKS: 12F8 – 1457 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2021).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phùng Mạnh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Đường**

Khoảng 22 giờ ngày 12/11/2020, Phùng Mạnh T, sinh năm: 1992, trú tại: thôn Làng Hà, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc một mình đến nhà anh Dương Văn TH, sinh năm: 1975, trú tại: xã Chân Hưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để chơi và ngủ lại tối nhà anh TH. Đến khoảng 9 giờ 00 ngày 13/11/2020, Toàn điều khiển xe máy nhãn hiệu Kaiser (kiểu xe Wave), BKS: 88H4-3421 chở anh TH ngồi sau đi đến khu đô thị Park Hill Thành Công thuộc xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để cùng xin việc làm. Khi đến nơi, Toàn thấy đối diện với một ngôi nhà đang xây dựng dở có 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu bạc – xám, BKS 12F8-1457 của anh Lê Văn B – sinh năm 1985, trú tại: xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đang dựng dưới lòng đường bằng chân chống phụ, đầu xe hướng về quốc lộ 2B, chia khoá điện vẫn cắm ở ổ khóa, quan sát không có ai trông giữ nên Toàn nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Sau đó, Toàn điều khiển xe máy chở anh TH đi qua vị trí chiếc xe máy trên khoảng 30m thì dừng xe lại và bảo anh TH ngồi trông xe máy giúp Toàn, còn Toàn một mình đi bộ quay lại vị trí chiếc xe trên, lúc này Toàn không nói gì với anh TH về ý định trộm cắp của mình. Sau đó, Toàn đi bộ đến vị trí chiếc xe máy trên rồi ngồi lên yên, nổ máy xe và điều khiển xe máy đi ra hướng quốc lộ 2B đi về huyện Tam Đảo. Khi đi đến xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo, Toàn điều khiển xe đến quán sửa chữa xe máy tại thôn Đồi Cao, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo gặp anh Trịnh Văn Q – sinh năm 1973, trú tại: xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo (làm chủ) để đặt vấn đề cầm cố chiếc xe. Tại đây, Toàn nói dối tên là Trần Văn Hải, nhà ở xã Đại Định, huyện Tam Đảo và bảo với anh Q đây là xe máy của bố Toàn nên anh Q tin tưởng nhận cầm cố chiếc xe máy trên cho Toàn với số tiền 1.000.000đ, anh Q không biết đây là xe do Toàn trộm cắp mà có. Sau khi cầm cố chiếc xe máy Toàn đã tiêu sài hết số tiền trên và không liên lạc, hay trao đổi gì với anh TH về việc trộm cắp chiếc xe trên.

Cùng ngày, anh Lê Văn B đã đến cơ quan Công an trình báo về sự việc bị mất trộm chiếc xe như trên (BL số 44).

Tại Cơ quan điều tra Phùng Mạnh T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (BL số 80 – 94).

Ngày 14/11/2020, anh Trịnh Văn Q đã tự nguyện giao nộp 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 12F8 – 1457 cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên để phục vụ công tác điều tra (BL số 42 – 43).

Ngày 16/11/2020 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên có văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Vĩnh Yên định giá đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn xám, BKS: 12F8 – 1457. Tại Kết luận định giá tài sản số 184/KL-HĐĐG ngày 20/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 12F8 – 1457, số máy: 5VT290111, số khung: RLCJ5VT204Y090111, xe đã cũ, đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu năm 2004. Hiện đang tạm giữ tại Công an thành phố Vĩnh Yên. *Trị giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng chẵn) (BL số 36 – 37).*

Đối với số tiền 1.000.000đ Toàn có được sau khi cầm cố chiếc xe trộm cắp của anh Biên, Toàn đã tiêu sài cá nhân hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Số tiền này anh Trịnh Văn Q cũng không yêu cầu Toàn phải trả lại cho anh Q nên không đề cập xử lý.

Đối với xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn xám bạc, BKS: 12F8 – 1457, quá trình điều tra xác định xe máy này anh Hà Văn Thành – sinh năm 1979, trú tại: Khu 5, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn mua mới và đăng ký mang tên anh Thành từ tháng 12/2004. Đến năm 2017, anh Thành bán lại chiếc xe máy này cho anh Lê Văn B. Sau khi mua xe anh Biên không làm thủ tục sang tên và sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 13/11/2020, anh Biên bị Toàn trộm cắp. Xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của anh Biên, do vậy cần trả lại cho anh Biên chiếc xe trên (BL: 116 - 117).

Đối với xe máy nhãn hiệu Kaiser (kiểu xe Wave), BKS: 88H4 – 3421 tạm giữ của Phùng Mạnh T, quá trình điều tra xác định xe máy này ông Vương Đức Vận – sinh năm 1969, trú tại: Thôn Phương Lâu, xã An Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc mua mới và đăng ký mang tên ông Vận từ tháng 12/2004. Đến năm 2006, ông Vận bán lại chiếc xe trên cho một nam giới ở thành phố Vĩnh Yên (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể). Tại cơ quan điều tra, Toàn khai nhận đầu năm 2020, Toàn mua lại chiếc xe máy này của một nam giới ở huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể), hiện Toàn đã làm mất đăng ký xe. Qua tra cứu tại Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc, chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tuy nhiên, chưa xác định rõ được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe, do vậy Cơ quan điều tra cần tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ đề cập xử lý sau (BL: 40; 54 – 55).

Đối với anh Trịnh Văn Q là người nhận cầm cố chiếc xe máy BKS: 12F8 – 1457 do Toàn trộm cắp của anh Biên. Khi nhận cầm cố xe máy trên, Toàn nói với anh Q đó là xe máy của bố đẻ, Toàn cầm cố 1 – 2 ngày sau sẽ chuộc lại xe, do tin tưởng Toàn nên anh Q nhận cầm cố và không biết đó là tài sản do Toàn Trộm cắp được mà có. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Q (BL 64 – 67).

Đối với anh Dương Văn TH, quá trình điều tra xác định ngày 13/11/2020 anh TH đi cùng với Toàn đến khu đô thị Park Hill Thành Công để xin việc làm. Tuy nhiên, khi đến nơi Toàn nảy sinh ý định trộm cắp xe máy của anh Biên, Toàn không bàn bạc hay trao đổi gì với anh TH, Toàn cũng thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe trên một mình. Sau khi trộm được chiếc xe, Toàn không liên lạc hay trao đổi gì với anh TH. Tại cơ quan điều tra, anh TH cũng khai báo rõ về việc Toàn trộm cắp chiếc xe trên. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh TH (BL 58 - 63).

Căn cứ vào những tình tiết và chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở:

## **KẾT LUẬN**

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/11/2020 tại khu đô thị Park Hill Thành Công thuộc xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Phùng Mạnh T đã có



hành vi lén lút trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu bạc – xám, BKS: 12F8 - 1457 theo kết luận định giá có trị giá 6.000.000đ của anh Lê Văn B . Sau khi trộm cắp được chiếc xe, Toàn mang xe máy đến cầm cố cho anh Trịnh Văn Q lấy 1.000.000đ, số tiền này Toàn đã chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi trộm cắp tài sản nêu trên của Phùng Mạnh T nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

### **LÝ LỊCH BỊ CAN**

- Họ và tên: Phùng Mạnh T – Sinh ngày: 09/05/1992. Giới tính: Nam;
- Tên gọi khác: Không;
- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở:Thôn Làng Hà, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
- Đảng, đoàn thể: Không.
- Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp:Không;
- Bố đẻ:Phùng Quyết Tiến – sinh năm 1954; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
- Mẹ đẻ: Lưu Thị Tròn – sinh năm 1956; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
- Anh chị em ruột: Có03 người, bị can là con thứba;
- Vợ, con: Chưa;

Hiện bố, mẹ đều đang sinh sống tại Làng Hà, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc;

- Tiền án; Không;
- Tiền sự:01: Ngày 25/9/2018, Phùng Mạnh T bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục, Lao động xã hội của tỉnh Vĩnh Phúc thời hạn 15 tháng. Ngày 27/11/2019 chấp hành xong trở về địa phương;
- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 42/2012/HSST ngày 10/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phùng Mạnh T 09 tháng tù về “Cưỡng đoạt tài sản”. Tháng 9/2012nộp xong án phí.Ngày 28/12/2012chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương;

Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Hành vi nêu trên của Phùng Mạnh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị can Phùng Mạnh T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị can Phùng Mạnh T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình do vậy bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

